

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----***-----

Số: 244/BG-TLCDN

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 12 năm 2023

**BIỂU GIÁ DỊCH VỤ LAI DẮT HỖ TRỢ
ĐỐI VỚI TÀU THUYỀN HOẠT ĐỘNG VẬN TẢI BIỂN NỘI ĐỊA
TẠI CẢNG CHÂN MÂY.**

1. Giá cước dịch vụ lai dắt hồ trợ:

- Số lượng và công suất tàu lai dắt hồ trợ thực hiện theo quy định của Cục hàng hải Việt Nam.
- Giá cước tàu lai dắt hồ trợ tại cảng Chân Mây dưới đây tính cho từng loại tàu lai cho thuê hồ trợ theo thời gian thực tế và được áp dụng cho 01 giờ hồ trợ tàu biển cập hoặc rời cầu cảng. (trong trường hợp thời gian lai dắt nhỏ hơn 01 giờ, được làm tròn là 01 giờ).

Đơn vị tính: đồng/giờ

Tên tàu lai	Mã lực (HP)	ĐƠN GIÁ	Thuế giá trị gia tăng (8%)	Giá cước hồ trợ tàu
Đa Phước	2800	15,900,000	1,272,000	17,172,000
Tuần Châu	2000	11,775,000	942,000	12,717,000
Sông Hàn	1700	9,900,000	792,000	10,692,000
Hải Vân	1440	9,750,000	780,000	10,530,000
Liên Chiêu	1270	7,800,000	624,000	8,424,000
Mỹ Khê	1000	7,200,000	576,000	7,776,000
Xuân Thiều	1000	7,200,000	576,000	7,776,000
Sơn Trà	800	6,950,000	556,000	7,506,000
Trường Giang	520	4,200,000	336,000	4,536,000
Thu Bồn	500	4,200,000	336,000	4,536,000



2. Giá dịch vụ điều động tàu:

- Ngoài giá cước hồ trợ tàu nêu trên, sẽ tính thêm giá cước điều động tàu lai do vị trí lai dắt ngoài khu vực cảng Đà Nẵng. Giá cước điều động tàu lai từ khu vực khác đến vị trí lai dắt tàu do hai bên tự thỏa thuận nhưng không vượt quá 70% khung giá dịch vụ lai dắt theo qui định tại Thông tư 54/2018/TT-BGTVT và theo giờ điều động thực tế.

3. Các qui định chung :

- Biểu giá này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2024.

- Đơn giá qui định tại 'Biểu giá dịch vụ tàu lai hỗ trợ' này đã bao gồm Thuế giá trị gia tăng. (VAT)

CÔNG TY CP TÀU LAI CẢNG ĐÀ NẴNG



GIÁM ĐỐC *Jed*

Nguyễn Thanh Tuấn
Nguyễn Thanh Tuấn

